

DỰ THẢO

Hải Phòng, ngày tháng 11 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Quy định cơ chế, chính sách trong phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng học sinh giỏi; tuyển chọn, sử dụng, đãi ngộ đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên trong lĩnh vực đào tạo, bồi dưỡng học sinh giỏi quốc gia, khu vực, quốc tế thành phố Hải Phòng

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
KHOÁ XVI, KỲ HỌP THỨ...**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục;

Căn cứ Nghị định số 179/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng làm việc trong cơ quan tổ chức, đơn vị của Đảng cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội;

Căn cứ Thông tư số 05/2023/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên.

Xét Tờ trình số ... /TTr-UBND ngày ... tháng ... năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc đề nghị ban hành Nghị quyết Quy định cơ chế, chính sách trong phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng học sinh giỏi; tuyển chọn, sử dụng, đãi ngộ đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên giỏi trong lĩnh vực đào tạo, bồi dưỡng học sinh giỏi quốc gia, quốc tế thành phố Hải Phòng; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hoá - Xã hội Hội đồng nhân dân thành phố và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định cơ chế, chính sách trong phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng học sinh giỏi; tuyển chọn, sử dụng, đãi ngộ đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên trong lĩnh vực đào tạo, bồi dưỡng học sinh giỏi quốc gia, khu vực, quốc tế của thành phố Hải Phòng.

2. Đối tượng áp dụng

- a) Học sinh của các trường trung học phổ thông, trung học cơ sở trên địa bàn thành phố Hải Phòng.
- b) Các chuyên gia, cán bộ quản lý, giáo viên, sinh viên đang công tác, học tập ở trong và ngoài nước.
- c) Các đơn vị, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Cơ chế, chính sách đối với cán bộ quản lý, giáo viên và chuyên gia trong phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi quốc gia, khu vực, quốc tế

1. Đổi mới mô hình trường chuyên; củng cố, phát triển mạng lưới trường trung học cơ sở trọng điểm để tạo nguồn cho các trường trung học phổ thông chuyên trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

2. Cơ chế, chính sách tuyển chọn, sử dụng, đãi ngộ đội ngũ giáo viên trong đào tạo, bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi quốc gia, khu vực, quốc tế.

- a) Đảm bảo mỗi lớp của trường chuyên có ít nhất 2 giáo viên dạy môn chuyên.
- b) Tiếp nhận giáo viên là viên chức giảng dạy môn chuyên tại các trường trung học phổ thông chuyên của các tỉnh, thành phố, đã có học sinh đạt giải quốc tế, với độ tuổi không quá 50 tuổi đối với nam và không quá 45 tuổi đối với nữ.

Giáo viên được tiếp nhận hoặc trúng tuyển vào trường trung học phổ thông chuyên trên địa bàn thành phố Hải Phòng, có cam kết công tác ít nhất 10 năm và đã

có học sinh đạt giải quốc tế, được hỗ trợ một lần với mức 500.000.000 đồng (năm trăm triệu đồng).

c) Tiếp nhận giáo viên là viên chức giảng dạy môn chuyên tại các trường trung học phổ thông chuyên của các tỉnh, thành phố, đã có học sinh đạt giải Nhất quốc gia, với độ tuổi không quá 45 tuổi đối với cả nam và nữ.

Giáo viên được tiếp nhận hoặc trúng tuyển vào trường trung học phổ thông chuyên trên địa bàn thành phố Hải Phòng, có cam kết công tác ít nhất 10 năm và đã có học sinh đạt giải Nhất quốc gia, được hỗ trợ một lần với mức 300.000.000 đồng (ba trăm triệu đồng).

d) Giáo viên hoặc sinh viên đã tốt nghiệp đại học trở lên thuộc thành phố Hải Phòng, trúng tuyển (qua sát hạch) vào giảng dạy môn chuyên và có cam kết công tác ít nhất 15 năm tại trường trung học phổ thông chuyên trên địa bàn thành phố, được hỗ trợ một lần với mức 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng).

đ) Giáo viên hoặc sinh viên đã tốt nghiệp đại học trở lên từ các tỉnh, thành phố khác, trúng tuyển (qua sát hạch) vào giảng dạy môn chuyên và có cam kết công tác ít nhất 15 năm tại trường trung học phổ thông chuyên trên địa bàn thành phố Hải Phòng, được hỗ trợ một lần với mức 300.000.000 đồng (ba trăm triệu đồng).

e) Giáo viên dạy môn chuyên tại lớp chuyên trong trường chuyên được hỗ trợ thêm 30% mức lương hiện hưởng/tháng (theo phân công chuyên môn của nhà trường); thời gian hưởng 9 tháng/năm học; số lượng hưởng không quá 2 giáo viên chuyên/lớp chuyên.

g) Giáo viên dạy môn chuyên đã nghỉ hưu nhưng được các trường trung học phổ thông chuyên trên địa bàn thành phố Hải Phòng mời ký hợp đồng giảng dạy (khi có nhu cầu) được hưởng mức thù lao như sau:

- Giáo viên có học sinh đạt giải quốc tế: 20.000.000 đồng/tháng (hai mươi triệu đồng);

- Giáo viên có học sinh đạt giải quốc gia: 15.000.000 đồng/tháng (mười lăm triệu đồng).

h) Nguyên tắc và tiêu chuẩn tuyển dụng giáo viên môn chuyên

Việc tuyển dụng giáo viên dạy môn chuyên tại các trường trung học phổ thông chuyên của thành phố phải đảm bảo lựa chọn được đội ngũ có kinh nghiệm, năng lực và triển vọng, đáp ứng yêu cầu bồi dưỡng, huấn luyện đội tuyển học sinh giỏi quốc gia, khu vực, quốc tế. Ứng viên dự tuyển phải có tuổi đời không quá 40 tuổi và đáp ứng một trong các điều kiện, tiêu chuẩn sau đây:

- Có học vị Tiến sĩ hoặc Thạc sĩ, tốt nghiệp đại học hệ chính quy loại Xuất sắc, Giỏi;

- Tốt nghiệp đại học hệ chính quy loại Khá trở lên, đồng thời từng là học sinh đạt giải Ba quốc gia hoặc cao hơn trong các môn văn hóa tương ứng với môn chuyên đăng ký dự tuyển;

- Tốt nghiệp lớp cử nhân tài năng.

i) Các đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ của thành phố nhưng không thực hiện đúng cam kết công tác lâu dài tại trường trung học phổ thông chuyên trên địa bàn thành phố phải bồi hoàn 100% kinh phí đã được cấp.

k) Tiếp tục xây dựng, nâng cấp và bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học hiện đại cho các trường trung học phổ thông chuyên của thành phố nhằm đáp ứng yêu cầu dạy và học chất lượng cao.

3. Định mức kinh phí mời chuyên gia, hỗ trợ giáo viên thuộc thành phố Hải Phòng bồi dưỡng, tập huấn đội tuyển học sinh giỏi quốc gia, khu vực, quốc tế.

a) Giảng dạy, bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi quốc gia

- Mời chuyên gia bồi dưỡng học sinh đội tuyển học sinh giỏi quốc gia, định mức chi thù lao 5.000.000 đồng (năm triệu đồng)/buổi (4 tiết/buổi) và chi phí ăn, ở, đi lại theo quy định hiện hành.

- Giáo viên thuộc thành phố Hải Phòng trực tiếp tập huấn, bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi quốc gia hưởng thù lao 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng)/buổi (4 tiết/buổi).

- Giáo viên, nhân viên hỗ trợ trong tiết dạy thực hành cho đội tuyển học sinh giỏi quốc gia được hưởng thù lao 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng)/tiết.

b) Giảng dạy, bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi tham dự kì thi Olympic khu vực, quốc tế

- Mời chuyên gia bồi dưỡng, tập huấn đội tuyển tham dự kỳ thi chọn đội tuyển quốc gia dự thi Olympic khu vực, quốc tế được hưởng thù lao: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng)/buổi (4 tiết/buổi) và chi phí ăn, ở, đi lại theo quy định hiện hành.

- Giáo viên thuộc thành phố Hải Phòng trực tiếp bồi dưỡng, tập huấn đội tuyển quốc gia dự thi Olympic khu vực, quốc tế được hưởng thù lao: 5.000.000 đồng (năm triệu đồng)/buổi (4 tiết/buổi).

- Giáo viên, nhân viên hỗ trợ trong tiết dạy thực hành cho đội tuyển học sinh giỏi quốc gia được hưởng thù lao 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng)/tiết.

c) Thời gian, địa điểm bồi dưỡng, tập huấn

- Giáo viên thuộc thành phố Hải Phòng bồi dưỡng, tập huấn đội tuyển học sinh giỏi quốc gia, khu vực, quốc tế tổ chức tại hai địa điểm: Học sinh khu vực phía Đông Hải Phòng tập huấn tại trường trung học phổ thông chuyên Trần Phú; học sinh khu vực phía Tây Hải Phòng tập huấn tại trường trung học phổ thông chuyên Nguyễn Trãi. Mỗi khu vực tập huấn không quá 720 tiết đối với đội tuyển học sinh giỏi quốc gia và không quá 400 tiết đối với học sinh dự thi chọn đội tuyển Olympic khu vực và quốc tế (không bao gồm thời gian học chuyên gia); mỗi ngày không quá 02 buổi. Riêng các môn có thực hành thí nghiệm thời gian dạy thực hành không quá 50% thời gian dạy lý thuyết. Trong các tiết dạy thực hành có giáo viên, nhân viên hỗ trợ.

- Mời chuyên gia bồi dưỡng, tập huấn đội tuyển học sinh giỏi quốc gia và bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi tham dự kì thi Olympic khu vực, quốc tế được tổ chức

chung cho 02 khu vực Đông Hải Phòng và Tây Hải Phòng. Thời gian mời chuyên gia bồi dưỡng, tập huấn cho mỗi kỳ thi không quá 80 tiết/đội tuyển.

d) Trường hợp do nguyên nhân khách quan khiến thời gian tập huấn kéo dài vượt mức quy định, kinh phí phát sinh sẽ được cấp bổ sung, mức bổ sung do Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

4. Kinh phí đi lại, ăn, ở tập huấn trong nước của cán bộ quản lý, giáo viên do ngân sách thành phố chi theo quy định. Thành phố hỗ trợ thêm kinh phí ăn, ở, đi lại cho đoàn các đội tuyển tham gia kỳ thi quốc gia, quốc tế theo thực tế (ngoài chi thường xuyên).

5. Thưởng tiền, kèm theo Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố cho cán bộ quản lý, giáo viên theo thành tích

a) Giáo viên trực tiếp giảng dạy học sinh đạt giải (theo quyết định phân công chuyên môn của Hiệu trưởng): được thưởng bằng 60% tổng mức thưởng của học sinh, tính theo số lượng và chất lượng giải.

b) Tập thể giáo viên tham gia bồi dưỡng đội tuyển (theo quyết định của Sở Giáo dục và Đào tạo): được thưởng bằng 30% tổng mức thưởng của học sinh, tính theo số lượng và chất lượng giải.

c) Tập thể cán bộ quản lý: được thưởng bằng 10% tổng mức thưởng của học sinh được khen theo số lượng và chất lượng giải của trường.

Điều 3. Chế độ khuyến khích đối với học sinh trường chuyên

1. Cấp kinh phí hỗ trợ đối với học sinh đang học tại các trường trung học phổ thông chuyên trên địa bàn thành phố Hải Phòng (thời gian được hưởng 9 tháng/năm):

a) Hỗ trợ tiền sinh hoạt phí cho học sinh đang học tại trường chuyên có nơi ở xa trường (thuộc các phường, xã, đặc khu ngoài các phường: An Biên, Lê Chân, Hồng Bàng, Ngô Quyền, Gia Viên, Hải An, Đông Hải, Hải Dương, Lê Thanh Nghị, Việt Hòa, Tân Hưng, Thạch Khôi, Tứ Minh, Thành Đông): 1.500.000 đồng/học sinh/tháng (một triệu năm trăm nghìn đồng).

b) Hỗ trợ học sinh thuộc diện chính sách

- Hỗ trợ học sinh thuộc hộ nghèo 2.340.000 đồng/học sinh/tháng (hai triệu ba trăm bốn mươi nghìn đồng).

- Hỗ trợ học sinh thuộc hộ cận nghèo; học sinh là đối tượng bảo trợ xã hội hoặc là con của người có công với cách mạng, con của đối tượng bảo trợ xã hội 1.638.000 đồng/học sinh/tháng (một triệu sáu trăm ba mươi tám nghìn đồng).

2. Hỗ trợ cho học sinh trong thời gian tham gia tập huấn để dự thi học sinh giỏi cấp quốc gia, chọn đội tuyển Olympic khu vực và quốc tế các môn văn hóa do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức.

a) Hỗ trợ kinh phí khi học sinh tập huấn bồi dưỡng

- Hỗ trợ kinh phí khi học sinh tập huấn thi cấp quốc gia: 200.000 đồng/học sinh/ngày (hai trăm nghìn đồng);

- Hỗ trợ kinh phí khi học sinh tập huấn thi chọn đội tuyển Olympic khu vực, quốc tế: 250.000 đồng/học sinh/ngày (hai trăm năm mươi nghìn đồng);

- Hỗ trợ kinh phí khi học sinh tập huấn ngoài khu vực theo quy định tại điểm c, khoản 3 Điều 2 nghị quyết này: 250.000 đồng/học sinh/ngày (hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Thời gian hưởng không quá 90 ngày đối với đội tuyển học sinh giỏi quốc gia và không quá 50 ngày đối với học sinh dự thi chọn đội tuyển Olympic khu vực, quốc tế. Trường hợp do nguyên nhân khách quan khiến thời gian tập huấn kéo dài, kinh phí phát sinh sẽ được cấp bổ sung, mức bổ sung do Ủy ban nhân dân thành phố quyết định.

b) Kinh phí đi lại, ăn ở, tập huấn trong nước của học sinh đội tuyển quốc gia, khu vực, quốc tế được tính như đối với giáo viên quy định tại Khoản 5 Điều 2 của Nghị quyết.

3. Cấp học bổng

Học sinh được xét cấp học bổng nếu đáp ứng đủ điều kiện được cấp học bổng khuyến khích học tập theo quy định hiện hành của Chính Phủ và Bộ Giáo dục và Đào tạo. Học bổng được chi trả 1 lần/học kỳ. Số lượng học sinh được hưởng học bổng tối đa bằng 100% tổng số học sinh chuyên của trường, xếp theo thứ tự ưu tiên từ loại đặc biệt đến loại 4. Cụ thể như sau:

a) Loại đặc biệt: bằng 25 lần mức học phí trung học phổ thông khu vực thành thị/tháng, áp dụng cho học sinh được Bộ Giáo dục và Đào tạo cử tham gia và đạt giải tại kỳ thi Olympic khu vực, quốc tế. Thời gian hưởng theo số tháng của học kỳ đạt giải.

b) Loại 1: bằng 20 lần mức học phí trung học phổ thông khu vực thành thị/tháng, áp dụng cho học sinh được Bộ Giáo dục và Đào tạo triệu tập dự thi chọn đội tuyển quốc gia dự thi Olympic khu vực, quốc tế. Thời gian hưởng theo số tháng của học kỳ mà học sinh được triệu tập.

c) Loại 2: bằng 15 lần mức học phí trung học phổ thông khu vực thành thị/tháng, áp dụng cho học sinh đạt giải tại Kỳ thi học sinh giỏi quốc gia. Thời gian hưởng theo số tháng của học kỳ mà học sinh đạt giải.

d) Loại 3: bằng 10 lần mức học phí trung học phổ thông khu vực thành thị/tháng, áp dụng cho học sinh tham dự Kỳ thi học sinh giỏi quốc gia. Thời gian hưởng theo số tháng của học kỳ mà học sinh được chọn vào đội tuyển.

e) Loại 4: bằng 03 lần mức học phí trung học phổ thông khu vực thành thị/tháng, áp dụng cho học sinh đạt đồng thời các kết quả: rèn luyện tốt, học tập tốt và điểm trung bình môn chuyên từ 8,5 trở lên trong học kỳ. Thời gian hưởng theo số tháng của học kỳ mà học sinh đạt kết quả.

Mức học phí của học sinh trung học phổ thông khu vực thành thị là mức học phí do Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng quy định trong năm học sinh được xét học bổng.

4. Thưởng tiền kèm theo Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố cho học sinh theo thành tích

a) Thưởng tiền kèm theo Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố cho học sinh đạt Huy chương Vàng (giải Nhất), Huy chương Bạc (giải Nhì), Huy chương Đồng (giải Ba), Bằng khen (giải Khuyến khích, giải Tư) trong các kỳ thi Olympic quốc tế, khu vực do Bộ Giáo dục và Đào tạo cử tham dự hoặc ủy quyền cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị khác cử tham dự; Học sinh đạt giải Nhất, giải Nhì, giải Ba, giải Khuyến khích (giải Tư) trong các kỳ thi quốc gia do Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hải Phòng cử tham dự; mức thưởng (*đơn vị tính: Đồng*) cụ thể:

TT	Nội dung	Huy chương Vàng (giải Nhất)	Huy chương Bạc (giải Nhì)	Huy chương Đồng (giải Ba)	Bằng khen (giải Khuyến khích, giải Tư)
1	Học sinh đạt giải trong các kỳ thi Olympic quốc tế các môn học do Bộ Giáo dục và Đào tạo cử tham dự.	500.000.000	400.000.000	300.000.000	100.000.000
2	Học sinh đạt giải tại các kỳ thi Nghiên cứu khoa học kỹ thuật quốc tế, Olympic khu vực các môn học do Bộ Giáo dục và Đào tạo cử tham dự hoặc ủy quyền cho cơ quan, tổ chức, đơn vị khác cử tham dự.	300.000.000	200.000.000	100.000.000	50.000.000
3	Học sinh đạt giải trong các kỳ thi học sinh giỏi và thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật cấp quốc gia do Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng cử tham dự.	50.000.000	40.000.000	30.000.000	20.000.000
4	Học sinh được Bộ Giáo dục và Đào tạo cử tham dự Cuộc thi Khoa học kỹ thuật quốc tế hoặc Kỳ thi Olympic quốc tế, khu vực các môn học.	50.000.000			

b) Sinh viên tốt nghiệp đại học loại Giỏi, đồng thời đã đạt giải quốc tế trong thời gian học trung học phổ thông hoặc bậc đại học, được thành phố xem xét tuyển và tiếp nhận vào công chức hoặc viên chức tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện do ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp hiện hành.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo, tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng khoá XVI, kỳ họp thứ ... thông qua ngày ... tháng ... năm 2025 và có hiệu lực từ ngày ... tháng 01 tháng 01 năm 2026, thay thế Nghị quyết số 06/2018/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng quy định cơ chế, chính sách trong phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng học sinh giỏi; tuyển chọn, sử dụng, đãi ngộ đội ngũ viên giỏi trong lĩnh vực đào tạo, bồi dưỡng học sinh giỏi quốc gia, quốc tế thành phố Hải Phòng và Nghị quyết số 22/2023/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương cũ Quy định chế độ chính sách đối với giáo viên và học sinh trường Trung học phổ thông chuyên Nguyễn Trãi tỉnh Hải Dương và chuyên gia tham gia giảng dạy đội tuyển học sinh giỏi quốc gia, khu vực, quốc tế.

Điều 7. Điều khoản chuyển tiếp

Các nội dung chính sách đã được ban hành trước ngày Nghị quyết có hiệu lực mà chưa thực hiện xong thì tiếp tục thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 06/2018/NQ-HĐND 12 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng đối với trường trung học phổ thông chuyên Trần Phú và Nghị quyết số 22/2023/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương cũ đối với trường trung học phổ thông chuyên Nguyễn Trãi./.

Nơi nhận:

- Ủy Ban Thường vụ QH;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Cục KTVB&QLXLVPHC (Bộ Tư pháp); -
- Bộ Tài chính;
- Ban Công tác Đại biểu;
- Ban Thường vụ Thành ủy;
- Đoàn ĐBQH thành phố;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQ TP;
- Các đại biểu HĐND thành phố;
- VP: Thành ủy, UBND thành phố
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- Lãnh đạo và CV Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND thành phố;
- TT HĐND, UBND các xã, phường, đặc khu;
- Báo và Đài PTTH Hải Phòng, Trung tâm CNTT - Văn phòng UBND TP;
- Trang Thông tin điện tử Đại biểu dân cử TP;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Lê Văn Hiệu